

Bản án số: 68/2024/DS-ST
Ngày 30 – 5 – 2024
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Minh Sang

Ông Nguyễn Minh Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần P (OCB);

Địa chỉ trụ sở: Số D và D L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Chí L – Phòng thu hồi nợ, khối rủi ro – Văn bản ủy quyền số 177/2023/UQ-OCB ngày 08/8/2023.

Địa chỉ cư trú: Số A, N, Phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Trần Vũ E, sinh năm 1993;

Địa chỉ cư trú: Ấp F, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 26/7/2018 ông Trần Vũ E đã thỏa thuận ký kết giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ (gọi chung là hợp đồng) với Ngân hàng thương mại cổ phần P (OCB) (gọi tắt là Ngân hàng) để vay số tiền là 22.000.000 đồng với mục đích mua hàng trực tuyến, thanh toán các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ tại cửa hàng, đại lý, nhà hàng, khách sạn mà có chấp nhận thanh toán bằng thẻ tín dụng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 30%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Sau khi ký kết hợp đồng Ngân hàng đã cấp hạn mức và giải ngân số tiền vay nêu trên. Quá trình thực hiện hợp đồng, khoản vay của ông Vũ E đã quá hạn thanh toán từ ngày ông Vũ E đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nhưng đến nay ông Vũ E vẫn không thanh toán nợ vay cho Ngân hàng. Tổng nợ vay của ông Vũ E phát sinh từ hợp đồng tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 139.106.445 đồng, trong đó nợ gốc 21.993.037 đồng, lãi 49.445.881 đồng, lãi phạt, phí 67.667.527 đồng.

Đại diện Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Vũ E phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 139.106.445 đồng (trong đó nợ gốc 21.993.037 đồng, lãi 49.445.881 đồng, lãi phạt, phí 67.667.527 đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay cho Ngân hàng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án trực tiếp tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho ông Trần Vũ E, hai lần thông báo hòa giải và hai lần triệu tập xét xử nhưng ông Vũ E không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Vũ E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Vũ E.

[2] Ngân hàng thương mại cổ phần P khởi kiện ông Trần Vũ E để yêu cầu trả lại số tiền vay theo hình thức hợp đồng tín dụng. Vì vậy, quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần P: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện ngày 26/7/2018 ông Trần Vũ E có thỏa thuận ký kết giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng cá nhân với Ngân hàng thương mại cổ phần P để được cấp thẻ tín dụng vay số tiền 22.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng là thực tế có xảy ra. Trong quá trình vay ông Vũ E không thực hiện

nghĩa vụ đúng như cam kết dẫn đến nợ quá hạn. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ông Vũ E còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 139.106.445 đồng (nợ gốc 21.993.037 đồng, lãi 49.445.881 đồng, lãi phạt, phí 67.667.527 đồng). Hội đồng xét xử xét thấy việc ông Vũ E không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đã làm thiệt hại đến quyền lợi của Ngân hàng, vi phạm hợp đồng vay đã ký kết, nên ông Vũ E phải chịu trách nhiệm đối với hợp đồng đã ký là phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần P tổng số tiền 139.106.445 đồng (trong đó nợ gốc 21.993.037 đồng, lãi 49.445.881 đồng, lãi phạt, phí 67.667.527 đồng) như Ngân hàng đã yêu cầu là phù hợp.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là phù hợp với nội dung của Án lệ số 08/2016/AL nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Ngân hàng thương mại cổ phần P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Vũ E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.955.322 đồng (139.106.445 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần P. Buộc ông Trần Vũ E có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền 139.106.445 đồng (một trăm ba mươi chín triệu một trăm lẻ sáu nghìn bốn trăm bốn mươi lăm đồng) (nợ gốc 21.993.037 đồng, lãi 49.445.881 đồng, lãi phạt, phí 67.667.527 đồng) và khoản lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần P với ông Trần Vũ E cho đến khi ông Vũ E thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí:

2.1. Ngân hàng thương mại cổ phần P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng 2.356.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0015933 ngày 15/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình.

2.2. Ông Trần Vũ E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 6.955.322 đồng (sáu triệu chín trăm năm mươi lăm nghìn ba trăm hai mươi hai đồng); ông Vũ E chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Vũ E có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- THA huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tiêu Hồng Phụng